

Knowledge in the Head and in the World

Nội dung

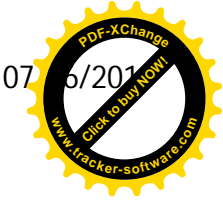
1. Kiến thức
2. Kiến thức trong đầu và trên thế giới

1. Kiến thức

- Kiến thức là gì
- Kiến thức có được từ đâu
- Kiến thức tồn tại như thế nào

Kiến thức là gì

- Tri thức hay **kiến thức** : Là hiểu biết, ý nghĩa, thông tin, giảng dạy, giáo dục, giao tiếp, diễn tả, học hỏi và kích thích trí óc
- Môn học về tri thức được gọi nhận thức luận
- Trong nhận thức luận, một định nghĩa phổ biến của tri thức là nó bao gồm ba tiêu chí :
 - Khả tín
 - Xác thực
 - Chứng minh được



Kiến thức là gì

- Các thông tin, các tài liệu, các cơ sở lý luận, các kỹ năng khác nhau, đạt được bởi một tổ chức hay một cá nhân thông qua các trải nghiệm thực tế hay thông qua sự giáo dục đào tạo
- Các hiểu biết về lý thuyết hay thực tế về một đối tượng, một vấn đề, có thể lý giải được về nó
- Các cơ sở, các thông tin, tài liệu, các hiểu biết hoặc những thứ tương tự có được bằng kinh nghiệm thực tế hoặc do những tình huống, hoàn cảnh cụ thể

Kiến thức có từ đâu

- Quá trình tri giác
- Quá trình học tập, tiếp thu
- Quá trình giao tiếp
- Quá trình tranh luận (lý luận)
- Hay kết hợp các quá trình này

Tri giác

- Cảm giác
- Tri giác

Cảm giác

- Khái niệm
- Vai trò
- Phân loại
- Quy luật cơ bản

Khái niệm

- Là một quá trình **tâm lý** phản ánh từng thuộc tính riêng lẻ của sự vật hiện tượng đang trực tiếp tác động vào giác quan của ta

Vai trò

- Là hình thức định hướng đầu tiên
- Là nguồn cung cấp những nguyên vật liệu
- Là điều kiện quan trọng đảm bảo trạng thái hoạt động của vỏ não
- Con đường nhận thức hiện thực khách quan đối với người khuyết tật

Phân loại

- Cảm giác bên ngoài:
 - Nhìn
 - Nghe
 - Ngửi
 - Nếm
 - Da
- Cảm giác bên trong:
 - Vận động, sờ mó
 - Thăng bằng
 - Rung
 - Cơ thể

Quy luật cơ bản

- Ngưỡng cảm giác
 - Là giới hạn mà ở
 - Ngưỡng trên: Cường độ tối đa van gây ra được cảm giác
 - Ngưỡng dưới: Cường độ tối thiểu cảm giác
 - Ngưỡng sai biệt: Mức độ chênh lệch tối thiểu
- Thích ứng của cảm giác: Khả năng thay đổi độ nhạy cảm của cảm giác
- Tác động qua lại lẫn nhau của cảm giác: Diễn ra đồng thời hoặc nối tiếp

Tri giác

- Khái niệm: Là một quá trình **tâm lý** phản ánh một cách **trọn vẹn** các thuộc tính của bề ngoài sự vật, hiện tượng đang trực tiếp tác động vào các giác quan của ta
- Đặc điểm:
 - **Giống cảm giác**:
 - Là quá trình tâm lý
 - Phản ánh các thuộc tính bề ngoài
 - Phản ánh trực tiếp
 - **Khác cảm giác**:
 - Phản ánh trọn vẹn
 - Phản ánh cấu trúc nhất định

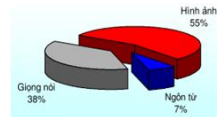
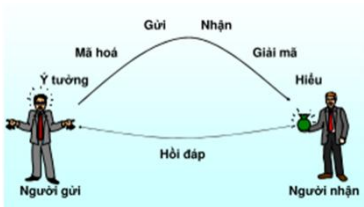
Học tập

- Sinh viên được coi là những con người đã trưởng thành
- Ở Đại học phải nhấn mạnh đến sự tự giác và tự chịu trách nhiệm về kết quả học tập của mỗi sinh viên
- Học như thế nào để có kết quả tốt:
 - Xác định mục tiêu
 - Kỹ năng học tập nhóm
 - Kỹ năng học cá nhân
 - Nghe giảng
 - Ghi chép
 - Làm bài, thực tập
 - Tự học
 - Tìm kiếm - sử dụng tài liệu
 - Kỹ năng đọc sách
 - Kỹ năng chuẩn bị và làm bài kiểm tra

Nhóm 3

Nhóm 4

Giao tiếp

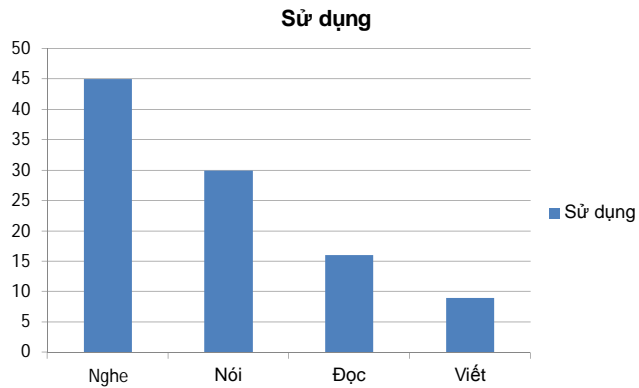


Trong câu chuyện kinh thánh của **Tháp Babel**, người dân của thế giới đến với nhau để xây dựng một tháp mà có thể đến được thiên đàng. Chỉ một sai sót duy nhất, nỗ lực của họ đã hoài công vì họ bị rào cản bởi **giao tiếp mù mờ**

Mục đích

- Cảm giác được tôn trọng
- Chia sẻ hoặc thu thập thông tin
- Được thấu hiểu và tôn trọng
- Giải thích sự thay đổi của hành vi
- Tạo niềm hứng khởi và giảm buồn chán
- Tránh những tình huống không như mong đợi, như sự im lặng hoặc sự chậm trễ

Các phương thức



Games nhỏ

- Ráp từ thành câu có nghĩa

Bày hành động nhằm giúp bạn đạt hiệu quả tốt trong giao tiếp

- Lắng nghe kỹ lưỡng và hồi đáp
- Giải thích mục đích đàm thoại của bạn cho đối tác và mời hội thoại
- Diễn tả rõ ràng và hoàn chỉnh
- Diễn giải sự phiến lòng của bạn (Hoặc của người khác) thành một yêu cầu cụ thể và giải thích yêu cầu của bạn
- Bày tỏ lòng biết ơn
- Xây dựng mối quan hệ giao tiếp tốt như là một phần việc quan trọng trong ngày

Tranh luận

1. Tôn trọng ý kiến của người khác
2. Đặt mình vào hoàn cảnh người khác
3. Thừa nhận sai lầm
4. Khởi động một cách nhẹ nhàng
5. Dẫn dắt đối phương
6. Để đối phương có cơ hội lên tiếng
7. Đó không phải ý kiến của bạn mà là của mọi người
8. Là người cởi mở và chân thành
9. Cảm thông với mong muốn của người khác
10. Thắng thắn
11. Luận cứ vững chắc
12. Đưa ra thách thức
13. Lạnh nhạt
14. Dừng đúng lúc

Kiến thức tồn tại như thế nào

- Kiến thức hiện:
 - Là những tri thức được giải thích và mã hóa dưới dạng văn bản, tài liệu, âm thanh, phim, ảnh,...
 - Thông qua ngôn ngữ có lời hoặc không lời, nguyên tắc hệ thống, chương trình máy tính, chuẩn mực hay các phương tiện khác
- Kiến thức ẩn:
 - Là những tri thức thu được từ sự trải nghiệm thực tế, dạng tri thức này thường ẩn trong mỗi cá nhân và rất khó "mã hóa" và chuyển giao
 - Thường bao gồm: niềm tin, giá trị, kinh nghiệm, bí quyết, kỹ năng...

2. Kiến thức trong đầu và trên TG

- Ví dụ
- Khái niệm
- Cân bằng

Ví dụ 1



Ví dụ 2

- Notepad
- Microsoft Word 2010
- <http://www.google.com.vn>



Ví dụ 3

- Nếu bạn đang xây dựng một trang web, bạn muốn nhấn mạnh kiến thức **Trong đầu** **Trên TG**
- Nếu bạn đang xây dựng một ứng dụng cho cái gì đó như nhập dữ liệu bạn có thể muốn nhấn mạnh kiến thức **Trong đầu** **Trên TG**

Khái niệm

- Kiến thức trên thế giới về cơ bản dựa trên các cơ chế khác nhau trong việc thiết kế một sản phẩm cho phép mọi người dùng sử dụng các sản phẩm này mà không có nhiều hiểu biết về chúng
- Kiến thức trong đầu là những hiểu biết của con người về thế giới, nó là cơ bản những gì chúng ta biết hoặc đã học được từ kinh nghiệm

Cân bằng

- Chúng ta có thể thấy rằng các sản phẩm trong cuộc sống hàng ngày đều có cả tính năng kiến thức trong đầu lẫn kiến thức trên thế giới
- Chúng ta cần có sự cân bằng giữa kiến thức trong đầu và trong thế giới

Giải pháp

- Đọc
- Lắng nghe – Hỏi
- Trình bày → Nhóm 5
- Làm việc nhóm → Nhóm 6